TÌM HIỂU VÀ TRIỂN KHAI OpenNMS

1. Danh sách các thành viên và công việc

Họ & tên	Công việc	Tiến độ
Vũ Thị Ngọc Anh	- Tìm hiểu tài liệu về	
	OpenNMS	
	- Phân tích ưu điểm / nhược	
	điểm của OpenNMS	
Ngô Việt Hoàng	- Cài đặt demo OpenNMS	- Cài đặt JDK
	bao gồm:	- Cài đặt Postgresql
	- Hướng dẫn sử dụng	- Cài đặt OpenNMS
	·	

2. Nội dung nghiên cứu

a. OpenNMS là gì?

OpenNMS là một nền tảng nguồn mở, tích hợp, cấp độ doanh nghiệp để xây dựng các giải pháp giám sát mạng. Các mục tiêu bao gồm tăng tốc thời gian sản xuất bằng cách hỗ trợ các giao thức quản lý mạng tiêu chuẩn, đại lý và hệ thống cung cấp có thể lập trình. Cộng đồng OpenNMS giúp thực hiện các giải pháp giám sát mạng có thể tương tác.

Một kiến trúc hướng sự kiện cho phép tích hợp quy trình công việc linh hoạt trong các ngăn xếp giám sát và quản lý hiện có. OpenNMS bình thường hóa các thông điệp dành riêng cho thiết bị và nhà cung cấp và các phép đo hiệu suất cụ thể theo giao thức. Dựa trên các công nghệ nguồn mở, dữ liệu có thể truy cập được thông qua API ReST mạnh mẽ và có thể được sử dụng trong các ứng dụng quy trình công việc quản lý cấp cao

Hệ thống được phát triển theo phương thức mã nguồn mở nên có tính năng chịu lỗi cao, được cập nhật thường xuyên và dễ dàng thích nghi với những thay đổi của hệ thống mạng quản trị.

Là ứng dụng miễn phí và mã nguồn mở

b. Chức năng của OpenNMS

Tự động tìm ra các node trong mạng và kiểm tra các dịch vụ trên nốt đó. Bằng cách ping theo các dải địa chỉ định trước, NMS tự động tìm ra các phần tử mạng. Sau 24 giờ, quá trình lại được lặp lại để tìm những thiết bị mới được thêm.

Theo dõi các hiệu năng hoạt động của từng thiết bị mạng. Những thông số về thông lượng vào ra, thời gian hoạt động, thời gian gián đoạn của thiết bị, dịch vụ đều được ghi lại vào cơ sở dữ liệu.

Theo dõi các hiện tượng bất thường xảy ra trong mạng, trên từng địa chỉ IP bằng những quá trình "thăm dò". Nếu trong quá trình thăm dò, một dịch vụ nào đó không đáp ứng lại thì hệ thống sẽ tạo ra sự kiện tương ứng và thông báo cho người quản trị. Nếu một node nào đó trong phạm vi liên kết mà không thể nối tới thì coi như xảy ra một sự cố trong mạng. Việc thông báo có thể tiến hành bằng nhiều cách: email, paging, thông báo lên màn hình quản trị.

OpenNMS là một hệ thống nhiều người sử dụng. Có thể đặt nhiều mức theo dõi tùy theo người dùng, tùy theo các thiết bị cần theo dõi. Tạo báo cáo tổng hợp theo ý người dùng.

Ưu điểm	Nhược điểm
- Là phần mềm mã nguồn mở miễn phí có	-Tài liệu OpenNMS còn khá ít
thể phát triển theo ý muốn	-Cài đặt cấu hình(với XML) vẫn còn nhiều phức tạp
- Hỗ trợ tài liệu chi tiết bằng wiki, có thể	
hỗ trợ chuyên nghiệp(tính phí)	-Tuy không mất chi phí ban đầu, nhưng sẽ tốn chi phí cho sự phát triển sau này
- Khả năng mở rộng linh hoạt	
- Hoạt động trên mọi hệ điều hành	
- Quản lý nhiều quy mô được nhiều loại	
thiết bị của các nhà sản xuất khác nhau	

c. Hoạt động của OpenNMS

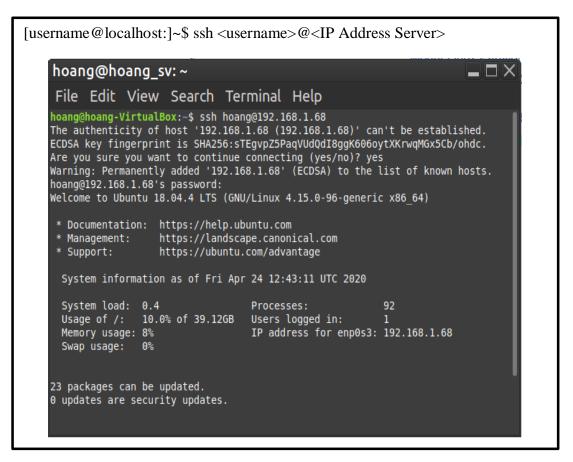
- OpenNMS được phát triển với cấu trúc phân tán và các module độc lập nên có thể phát triển riêng từng module để đáp ứng nhu cầu của nhà quản trị.
 Các tiến trình trong hệ thống được giao tiếp thông qua cơ chế gửi thông báo nên có thể chạy độc lập trên các máy khác nhau.
- OpenNMS có thể quản lý từ mạng cục bộ cỡ nhỏ khoảng 10 thiết bị cho đến mạng diện rộng hàng nghìn thiết bị tùy theo nhu cầu quản trị và cấu hình của máy chủ.
- Các dịch vụ cần thăm dò có thể thêm vào độc lập với mã nguồn của các lớp trên do kiến trúc nhiều lớp của OpenNMS.
- Hoạt động quản lý của OpenNMS được chi tiết tới từng dịch vụ trên từng địa chỉ IP mà máy server có thể kết nối tới

OpenNMS gồm 4 tính năng chính

- Quản lý sự kiện: OpenNMS là hướng sự kiện. Các sự kiện có thể được nhận, sửa đổi, chỉ định mức độ nghiêm trọng, giảm (trong trường hợp các sự kiện trùng lặp) và có thể gây ra các hành động thông báo, chẳng hạn như gửi email hoặc SMS hoặc chạy tập lệnh khắc phục. Có thể sử dụng nhiều nguồn sự kiện, từ bẫy SNMP đến tin nhắn Syslog đến nhật ký TL / 1logs, và tất nhiên việc thêm các sự kiện tùy chỉnh là cực kỳ dễ dàng. OpenNMS có thể đóng vai trò là kho lưu trữ trung tâm cho tất cả thông tin có sẵn từ các thiết bị trên mạng.
- Dự phòng: OpenNMS có thể tự động khám phá mạng, thu thập thông tin từ các nguồn bên ngoài (chẳng hạn như cơ sở dữ liệu của công ty) hoặc kết hợp cả hai. Điều này cho phép kiểm soát hạt tốt đối với việc quản lý thiết bị với kết quả dương tính giả ít hơn.
- Đo lường hiệu suất: OpenNMS có khả năng thu thập dữ liệu chuỗi thời gian từ một số giao thức: HTTP, SNMP, JMX và thậm chí WMI. Dữ liệu này có thể được lưu trữ, vẽ biểu đồ, cũng như đo lường cho các ngưỡng. Không chỉ cung cấp ngưỡng cao / thấp cơ bản, OpenNMS còn có thể kích hoạt cảnh báo trên các ngưỡng phức tạp (liên quan đến nhiều hơn một giá trị) cũng như thay đổi tương đối và tuyệt đối trong các giá trị được thu thập. Cho dù đo lường mức độ sử dụng CPU hay giá đấu giá của eBay, OpenNMS đều có thể làm được.
- Giám sát dịch vụ :Nếu có thể truy cập qua mạng, OpenNMS có thể theo dõi hiệu suất của nó. Từ đơn giản, ping và kiểm tra cổng cho đến các màn hình phức tạp cho các trang web, dịch vụ thư và liên lạc qua điện thoại di động, OpenNMS đi kèm với một số màn hình để đảm bảo rằng các dịch vụ này đều hoạt động và đáp ứng. Trong thời đại mà một trang web chậm có thể dẫn đến mất doanh thu nhanh chóng, một giải pháp giám sát dịch vụ vững chắc có thể tự trả tiền ngay lập tức.

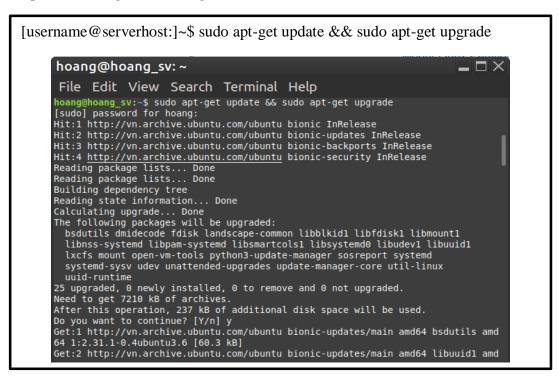
d. Hướng dẫn cài đặt OpenNMS trên Ubuntu Server từ Ubuntu Desktop

Bước 1: Kết nối Ubuntu Desktop đến Ubuntu Server



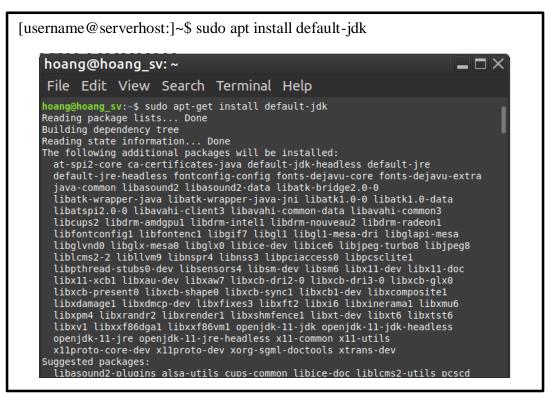
Bước chuẩn bị:

• Cập nhật các gói hệ thống của Ubuntu



Bước 2: Cài đặt OpenJDK

Cài đặt OpenJDK



• Kiểm tra phần mềm đã cài đặt trên hệ thống

```
[username@serverhost:]~$ java -version

hoang@hoang_sv: ~
File Edit View Search Terminal Help
hoang@hoang_sv:~$ java -version
openjdk version "11.0.7" 2020-04-14
OpenJDK Runtime Environment (build 11.0.7+10-post-Ubuntu-2ubuntu218.04)
OpenJDK 64-Bit Server VM (build 11.0.7+10-post-Ubuntu-2ubuntu218.04, mixed mode, sharing)
hoang@hoang_sv:~$
```

Đặt mặc định nếu có nhiều phiên bản Java

```
[username@serverhost:]~$ sudo update-alternatives —config java

hoang@hoang_sv:~

File Edit View Search Terminal Help
hoang@hoang_sv:~$ sudo update-alternatives --config java
There is only one alternative in link group java (providing /usr/bin/java):
//usr/lib/jvm/java-11-openjdk-amd64/bin/java
Notning to configure.
hoang@hoang_sv:~$
```

Ta sẽ nhận được một danh sách với nếu có nhiều phiên bản Java, ta có thể nhập số tương ứng để chọn phiên bản Java bạn muốn làm mặc định hoặc nhấn enter để giữ nguyên tùy chọn. Hình trên chỉ có một phiên bản Java.

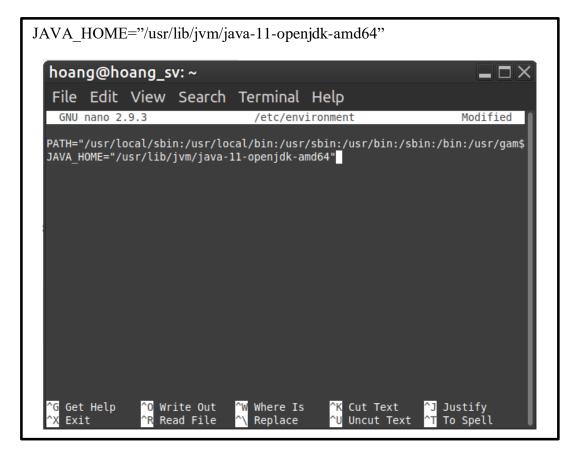
Lệnh này ta cũng có thể thấy đường dẫn cài đặt Java (Phần màu đỏ)

• Mở tệp tin /etc/environment bằng trình soạn thảo nano

```
[username@serverhost:]~$ sudo nano /etc/evironment

hoang@hoang_sv: ~
File Edit View Search Terminal Help
hoang@hoang_sv:~$ sudo nano /etc/environment
hoang@hoang_sv:~$
```

Thêm đường dẫn của JDK vừa cài



Lưu và đóng tệp.

• Áp dụng thay đổi



Kiểm tra xem mọi thay đổi đã được thực hiện

```
[username@serverhost:]~$ echo $JAVA_HOME

hoang@hoang_sv:~

File Edit View Search Terminal Help
hoang@hoang_sv:~$ echo $JAVA_HOME
/usr/lib/jvm/java-11-openjdk-amd64
hoang@hoang_sv:~$
```

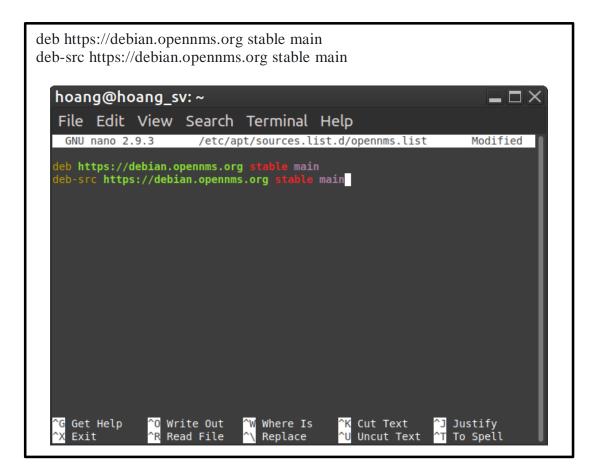
Bước 3: Cài đặt OpenNMS

Tạo tệp opennms.list

```
[username@serverhost:]~$ sudo nano /etc/apt/sources.list.d/opennms.list

hoang@hoang_sv:~
File Edit View Search Terminal Help
hoang@hoang_sv:~$ sudo nano /etc/apt/sources.list.d/opennms.list
```

Sau đó ghi các dòng dưới đây vào tệp

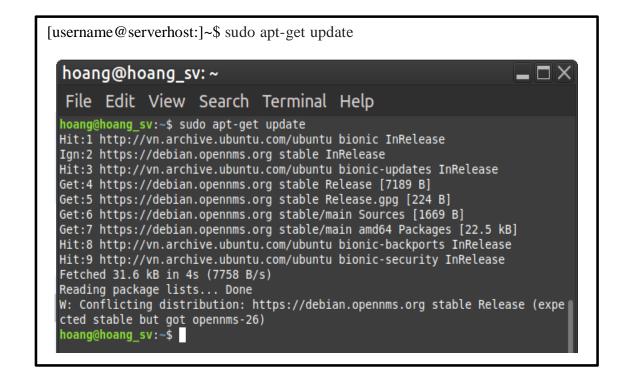


Lưu và đóng tệp.

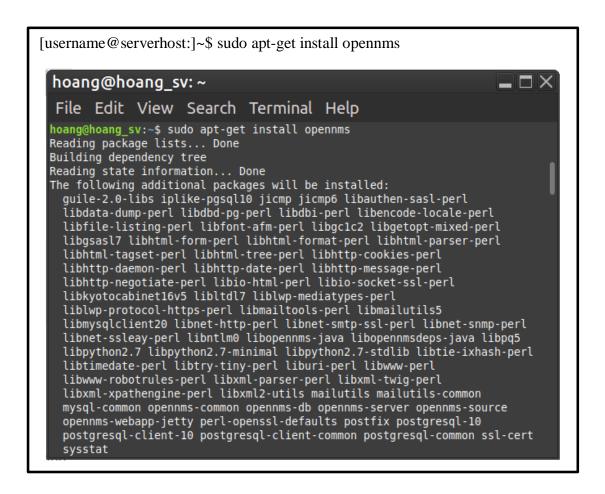
• Sau đó chạy lệnh dưới đây để thêm khóa GPG vào kho lưu trữ

```
[username@serverhost:]~$ wget -O - https://debian.opennms.org/OPENNMS-GPG-KEY |
sudo apt-key add -
      hoang@hoang sv: ~
                                                                      _ 🗆 ×
       File Edit View Search Terminal Help
      hoang@hoang_sv:~$ wget -0 - https://debian.opennms.org/OPENNMS-GPG-KEY | sud
      o apt-key add -
      --2020-04-24 13:25:36-- https://debian.opennms.org/OPENNMS-GPG-KEY
      Resolving debian.opennms.org (debian.opennms.org)... 2604:a880:1:20::d6:7001
      , 104.236.160.233
      Connecting to debian.opennms.org (debian.opennms.org)|2604:a880:1:20::d6:700
      1|:443... failed: Connection timed out.
      Connecting to debian.opennms.org (debian.opennms.org)|104.236.160.233|:443...
       . connected.
      HTTP request sent, awaiting response... 200 OK
      Length: 1725 (1.7K)
      Saving to: 'STDOUT'
                        2020-04-24 13:27:49 (7.33 MB/s) - written to stdout [1725/1725]
      hoang@hoang_sv:~$
```

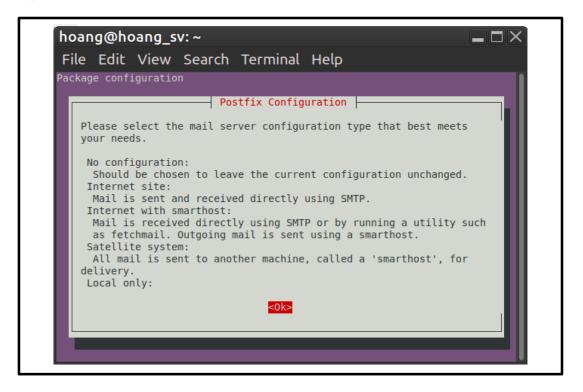
Cập nhật kho lưu trữ



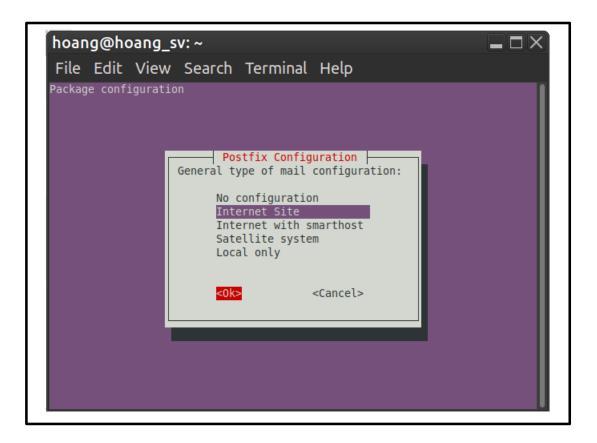
• Cài đặt OpenNMS



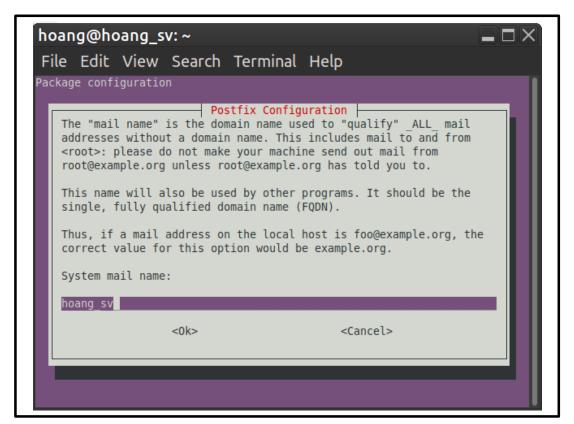
Sau vài phút, ta sẽ được yêu cầu chọn loại cấu hình máy chủ. Ta sẽ bấm OK



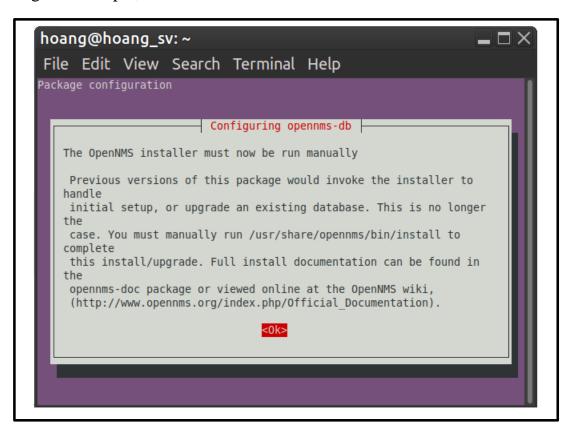
Chúng ta chọn Internet Site và tiếp tục bấm OK



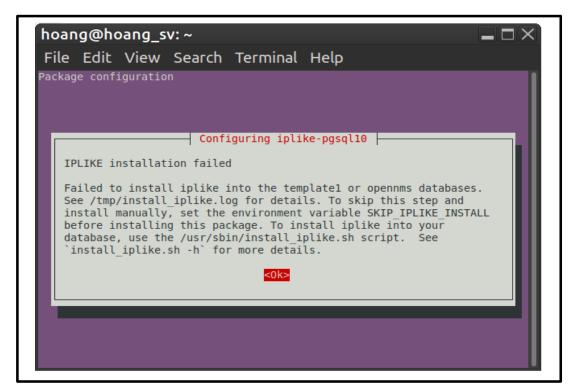
Ta sẽ chọn tên hộp thư hệ thống và bấm OK.



Tiếp theo, sẽ xuất hiện hộp thoại thông báo OpenNMS bây giờ phải được cài đặt thủ công. Ta sẽ tiếp tục bấm OK.



Chú ý: có thể bạn sẽ nhận được một hộp thoai thông báo cài đặt IPLIKE thất bại như hình dưới. Ta sẽ bỏ qua <tý nữa sẽ cài IPLKE thủ công> và tiếp tục bấm OK.



Cài đặt tree

```
[username@serverhost:]~$ sudo apt-get install tree
  hoang@hoang_sv: ~
   File Edit View Search Terminal Help
  hoang@hoang_sv:~$ sudo apt-get install tree
  [sudo] password for hoang:
  Reading package lists... Done
  Building dependency tree
  Reading state information... Done
  The following NEW packages will be installed:
    tree
  0 upgraded, 1 newly installed, 0 to remove and 0 not upgraded.
  Need to get 40.7 kB of archives.
After this operation, 105 kB of additional disk space will be used.
  Get:1 http://vn.archive.ubuntu.com/ubuntu bionic/universe amd64 tree amd64 1
  .7.0-5 [40.7 kB]
  Fetched 40.7 kB in 2s (22.7 kB/s)
  Selecting previously unselected package tree.
  (Reading database ... 81522 files and directories currently installed.)
  Preparing to unpack .../tree 1.7.0-5 amd64.deb ...
  Unpacking tree (1.7.0-5) ...
  Setting up tree (1.7.0-5) ...
  Processing triggers for man-db (2.8.3-2ubuntu0.1) ...
  hoang@hoang_sv:~$
```

• Sử dụng lệnh dưới đây, ta có thể thấy được cấu trúc thư mục của OpenNMS Horizon được cài đặt

```
[username@serverhost:]~$ cd /usr/share/opennms

[username@serverhost:]/usr/share/opennms$ tree -L 1

hoang@hoang_sv:~

File Edit View Search Terminal Help

hoang@hoang_sv:~$ cd /usr/share/opennms
hoang@hoang_sv:/usr/share/opennms$ tree -L 1

bin
data
deploy
etc -> /etc/opennms
jetty-webapps
Lib -> ../java/opennms
logs -> /var/loj/opennms
share -> /var/loj/opennms
share -> /var/loj/opennms
system

9 directories, 0 files
hoang@hoang_sv:/usr/share/opennms$ cd
hoang@hoang_sv:-$
```

Bước 4: Khởi tạo và thiết lập PostgreSQL

• Khởi tạo

```
[username@serverhost:]~$ service postgresql initdb

hoang@hoang_sv: ~
File Edit View Search Terminal Help
hoang@hoang_sv:~$ service postgresql initdb
Usage: /etc/init.d/postgresql {start|stop|restart|reload|force-reload|status} { [version ..]
hoang@hoang_sv:~$
```

Khởi động cơ sở dữ liệu PostgreSQL



• Cho phép tự động khởi động khi khởi đông hệ thống

```
| Internation |
```

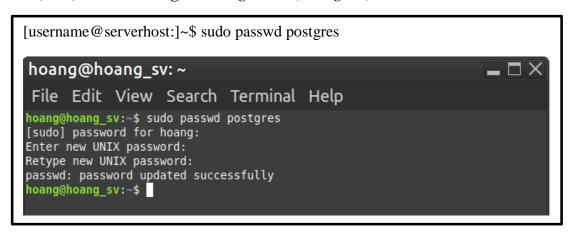
Kiểm tra trạng thái của nó

```
[username@serverhost:]~$ systemctl status postgresql

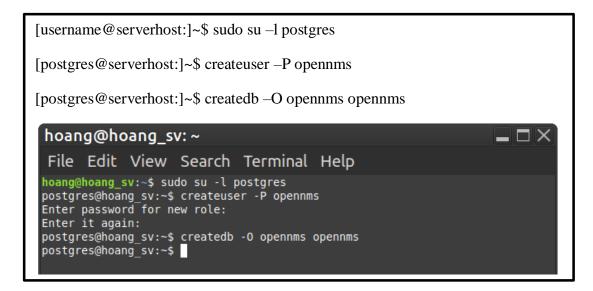
hoang@hoang_sv:~
File Edit View Search Terminal Help
hoang@hoang_sv:~$ systemctl status postgresql
• postgresql.service - PostgreSQL RDBMS
    Loaded: loaded (/lib/systemd/system/postgresql.service; enabled; vendor p
    Active: active (exited) since Fri 2020-04-24 13:52:09 UTC; 31min ago
Main PID: 20093 (code=exited, status=0/SUCCESS)
    Tasks: 0 (limit: 2317)
    CGroup: /system.slice/postgresql.service

Apr 24 13:52:09 hoang_sv systemd[1]: Starting PostgreSQL RDBMS...
Apr 24 13:52:09 hoang_sv systemd[1]: Started PostgreSQL RDBMS.
hoang@hoang_sv:~$
```

• Đặt mật khẩu cho người dùng linux (Postgres)



 Tạo người dùng cơ sở dữ liệu opennms có mật khẩu và tạo cơ sở dữ liệu opennms do người dùng opennms sở hữu



• Đặt lại mật khẩu cho siêu người dùng Postgres

```
[username@serverhost:]~$ psql -c "ALTER USER postgres WITH PASSWORD 'Hoang1235';"

[username@serverhost:]~$ exit

postgres@hoang_sv:~$ psql -c "ALTER USER postgres WITH PASSWORD 'Hoang1235';"

ALTER ROLE
postgres@hoang_sv:~$ exit
logout
hoang@hoang_sv:~$
```

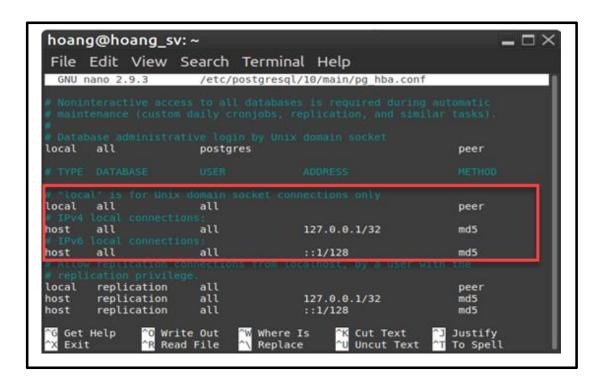
Thay đổi chính sách truy cập đối với người dùng root

PosgreSQL chỉ cho phép kết nối nếu bạn đăng nhập với tài khoản cục bộ phù hợp với người dùng PostgreQuery. Vì OpenNMS chạy như root nên ta cần thay đổi chính sách để cho phép root truy cập.



Tìm kiếm những dòng sau

local	all	all		peer
host	all	all	127.0.0.1/32	md5
host	all	all	::1/128	md5



Chỉnh sửa thành như sau và lưu lại

```
local all all trust
host all all 127.0.0.1/32 trust
host all all ::1/128 trust
```

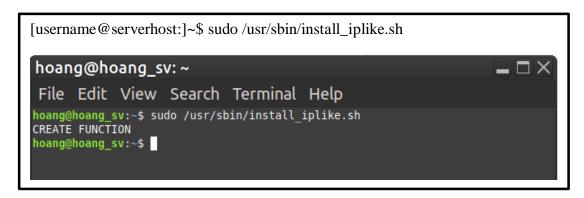
```
hoang@hoang_sv: ~
                                                                       _ = ×
File Edit View Search Terminal Help
 GNU nano 2.9.3
                       /etc/postgresql/10/main/pg hba.conf
                                                                    Modified
local
      all
                        postgres
                                                                peer
                        all
       all
                                                                trust
local
       all
                        all
nost
                                        127.0.0.1/32
                                                                trust
                        all
                                        ::1/128
                                                                trust
nost
       replication
                        all
local
                                                                peer
                                        127.0.0.1/32
host
       replication
                        all
                                                                md5
                                                                md5
host
       replication
                        all
                                        ::1/128
               `N Write Out
`R Read File
                                                               Justify
G Get Help
                                 Where Is
                                             ^K Cut Text
                                 Replace
                                                Uncut Text
                                                               To Spell
  Exit
```

• Áp dụng thay đổi chính sách truy cập PostgreSQL

```
[username@serverhost:]~$ systemctl reload postgresql

hoang@hoang_sv:~
File Edit View Search Terminal Help
hoang@hoang_sv:~$ systemctl reload postgresql
==== AUTHENTICATING FOR org.freedesktop.systemdl.manage-units ===
Authentication is required to reload 'postgresql.service'.
Authenticating as: Ngo Viet Hoang (hoang)
Password:
==== AUTHENTICATION COMPLETE ===
hoang@hoang_sv:~$
```

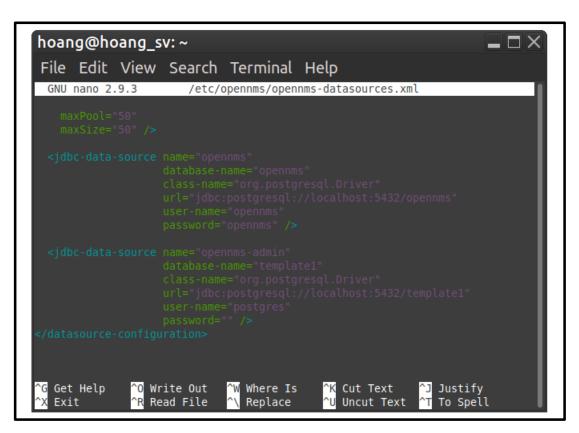
• Sửa lỗi IPLIKE bên trên bằng thủ công



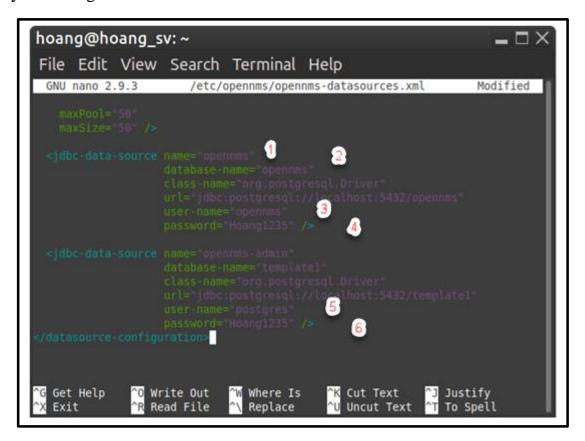
• Cấu hình truy cập truy cập cơ sở dữ liệu trong OpenNMS Horizon



Tệp cấu hình để đặt thông tin đăng nhập để truy cập cơ sở dữ liệu PostgeQuery như sau:



Thay đổi thông tin



- 1: Đặt thông tin đăng nhập để truy cập cơ sở dữ liệu PostgreSQL
- 2: Đặt tên cơ sở dữ liệu OpenNMS Horizon sử dụng
- 3: Đặt tên người dùng để truy cập bản cơ sở dữ liệu opennms
- 4: Đặt mật khẩu để truy cập bản cơ sở dữ liệu opennms
- 5: Đặt người dùng Postgres để truy cập quản trị vào PostgreSQL
- 6: Đặt mật khẩu để truy cập quản trị vào PostgreSQL

Lưu và đóng tệp.

Bước 5: Khởi động và khởi tạo OpenNMS Horizon

• Phát hiện môi trường Java và duy trì /opt/opennms/etc/java.conf

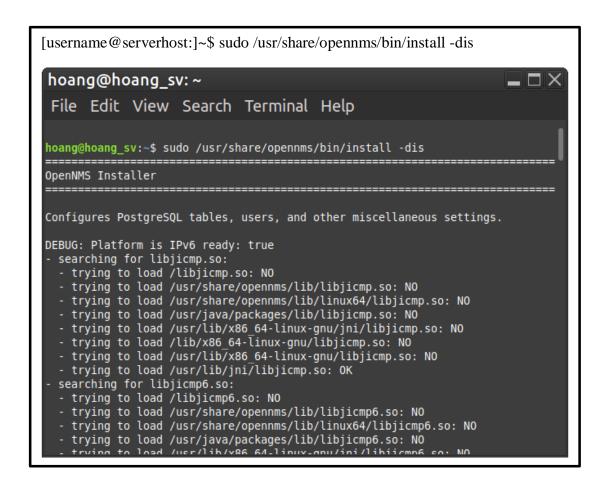
```
[username@serverhost:]~$ sudo /usr/share/opennms/bin/run/java -s

hoang@hoang_sv: ~

File Edit View Search Terminal Help

hoang@hoang_sv:~$ sudo /usr/share/opennms/bin/runjava -s
runjava: Looking for an appropriate JVM...
runjava: Checking for an appropriate JVM in JAVA HOME...
runjava: Found: "/usr/lib/jvm/java-11-openjdk-amd64/bin/java" is an appropriate JVM.
runjava: Value of "/usr/lib/jvm/java-11-openjdk-amd64/bin/java" stored in configuration file.
hoang@hoang_sv:~$
```

 Chạy trình cài đặt OpenNMS sẽ khởi tạo cơ sở dữ liệu và phát hiện các thư viên hệ thống tồn tại trong /opt/opennms/etc/lologists.properies



Khởi động OpenNMS Horizon khi khởi động hệ thống



Bước 6: Truy cập OpenNMS

Theo mặc định, OpenNMS chạy trên cổng 8980,Vì vậy, ta sẽ cần cho phép cổng 8980 qua tường lửa UFW.

• Kích hoạt tường lửa UFW

```
[username@serverhost:]~$ sudo ufw enable

hoang@hoang_sv: ~
File Edit View Search Terminal Help
hoang@hoang_sv:~$ sudo ufw enable
Command may disrupt existing ssh connections. Proceed with operation (y|n)? y
Firewall is active and enabled on system startup
hoang@hoang_sv:~$
```

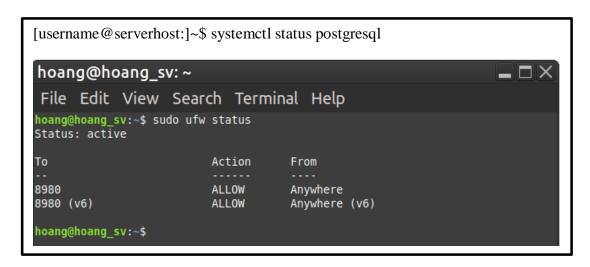
• Cho phép cổng 8980

• Khởi động lại tường lửa UFW

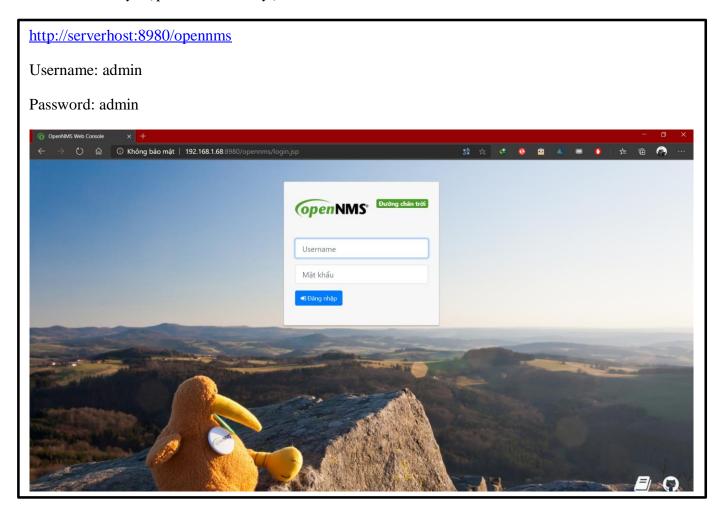
```
[username@serverhost:]~$ sudo ufw reload

hoang@hoang_sv:~
File Edit View Search Terminal Help
hoang@hoang_sv:~$ sudo ufw reload
Firewall reloaded
hoang@hoang_sv:~$
```

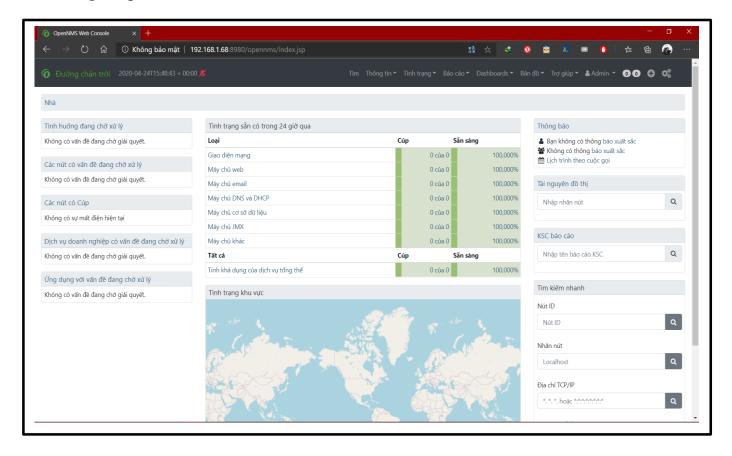
• Kiểm tra trạng thái của tường lửa UFW



• Truy cập vào trình duyệt web



Đăng nhập và bắt đầu cấu hình cái đặt

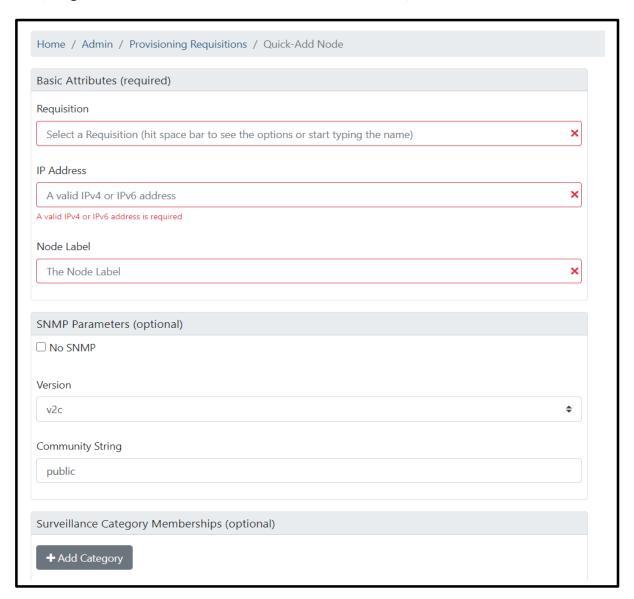


Vậy là bạn đã cài đặt thành công OpenNMS trên Ubuntu Server.

e. Hướng dẫn sử dụng/quản trị

• Thêm máy chủ để giám sát.

Chọn Quick-Add Node để thêm node. Sau đó sẽ hiện ra một biểu mẫu như sau



Ta sẽ chọn Requistion, thêm địa chỉ IP của node cần giám sát, tên node (Node Label). Sau đó, ta sẽ chọn thể loại (Category). Tiếp đó, ta sẽ cuộn xuống và thấy các mục tùy chọn, bạn có thể đặt tùy chọn một cách thích hợp. Để lưu các thay đổi, ta cuộn xuống cuối cùng và nhấp vào Provision.